

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2022 CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 14/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022;


Căn cứ Quyết định số 2354/QĐ-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-LĐT BXH và Quyết định 1496/QĐ-LĐT BXH ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo chi tiết tại các phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trung tâm thông tin (để công khai trên cổng TTĐT của Bộ);
- Bộ KHĐT;
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc NN trung ương;
- Lưu VT, Vụ KHTC (4).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**



Phạm Quang Phụng

Phụ lục số 01

CÔNG KHAI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN TRONG NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-LĐTĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Kế hoạch năm 2022 được giao			Kế hoạch năm 2022 đã phân bổ			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
	TỔNG CỘNG			382.589			382.589			
A	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực			382.589			382.589			
I	<u>Xã hội</u>			146.785			146.785			
	Thực hiện dự án			146.785			146.785			
	Dự án hoàn thành			32.464			32.464			
	Dự án nhóm B			32.464			32.464			
1	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	Thanh Hóa	32.464			32.464			
	Dự án chuyển tiếp			84.321			84.321			
	Dự án nhóm B			84.321			84.321			
1	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Bạc Liêu	Bạc Liêu	Bạc Liêu	42.321			42.321			
2	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	Đồng Tháp	42.000			42.000			
	Dự án khởi công			30.000			30.000			
1	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Nghệ An - giai đoạn 2	Nghệ An	Nghệ An	30.000			30.000			
II	<u>Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</u>			121.304			121.304			
	Dự án chuẩn bị đầu tư			6.000			6.000			
	Dự án nhóm A			6.000			6.000			
1	Trung tâm Quốc gia đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao tại 3 miền Bắc, Trung, Nam		Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	6.000			6.000			
	Dự án hoàn thành			15.304			15.304			
1	Trường Đại học Lao động xã hội (Cơ sở 2 Tp. Hồ Chí Minh)	Tp. HCM	Tp. HCM	15.304			15.304			

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Kế hoạch năm 2022 được giao			Kế hoạch năm 2022 đã phân bổ			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
	<i>Dự án khởi công mới</i>			<i>100.000</i>			<i>100.000</i>			
	<i>Dự án nhóm B</i>			<i>100.000</i>			<i>100.000</i>			
1	Cải tạo, nâng cấp Trường Đại học Lao động Xã hội	Hà Nội	Hà Nội	60.000			60.000			
2	Cải tạo, nâng cấp Trường Đại học SPKT Nam Định	Nam Định	Nam Định	40.000			40.000			
III	<u>Khoa học công nghệ</u>			500			500			
	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>			<i>500</i>			<i>500</i>			
1	Nhà nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển công nghệ thuộc Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long	Vĩnh Long	Vĩnh Long	500			500			
VI	<u>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội</u>			114.000			114.000			
	<i>Dự án chuyển tiếp</i>			<i>114.000</i>			<i>114.000</i>			
	<i>Dự án nhóm B</i>			<i>114.000</i>			<i>114.000</i>			
1	Trụ sở liên cơ quan Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Hà Nội	Hà Nội	114.000			114.000			

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2022 được giao				Kế hoạch năm 2022 đã phân bổ				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đối ứng nguồn NSTW		Vốn nước ngoài (vốn NSTW)		Vốn đối ứng nguồn NSTW		Vốn nước ngoài (vốn NSTW)	
			Tổng số	Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước			Tổng số	Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước		
(4)	Dự án "Dịch vụ tư vấn" (Dự án thành phần 1) thuộc Dự án "Chương trình Kỹ năng và Kiến thức cho tăng trưởng kinh tế toàn diện"	7.900	7.500	-	400	7.900	7.500	-	400	

Phụ lục 03

CÔNG KHAI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022 VỐN TỪ NGUỒN THU HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DÀNH ĐỂ ĐẦU TƯ

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư năm 2022 vốn từ nguồn thu hợp pháp			Kế hoạch đầu tư năm 2022 vốn từ nguồn thu hợp pháp đã phân bổ			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
			Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
	TỔNG CỘNG	173.000			173.000			
I	<u>Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</u>	30.000			30.000			
	Thực hiện dự án	30.000			30.000			
	<i>Dự án khởi công mới</i>	30.000			30.000			
1	Khu Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh thuộc Trường Đại học SPKT Vĩnh Long	30.000			30.000			
II	<u>Xã hội</u>	143.000			143.000			
	<i>Dự án chuyển tiếp</i>	143.000			143.000			
	<i>Dự án nhóm B</i>	143.000			143.000			
1	Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lao động xuất khẩu	143.000			143.000			